TOÀ ÁN NHÂN DÂN H.TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số:08/2020/QĐST- VDS	*Tân Yên, ngày 20 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đoàn Thị Oanh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Sự - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-VDS ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 06/2020/QĐST- VDS ngày 02 tháng 11 năm 2020 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên họp số 01/TB- TA ngày 06 tháng 11 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Dương Thị Th, sinh năm 1987 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn K, xã L, huyện T, tỉnh B.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Tạ Văn V, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: thôn G, xã S, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn đề nghị giải quyết việc dân sự, bản tự khai và biên bản ghi lời khai của chị Dương Thị Th và tại phiên họp chị Thúy trình bày:

Chị kết hôn với anh Tạ Văn V ở thôn G, xã S năm 2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S. Sau khi kết hôn, chị về làm dâu nhà anh V, vợ chồng chung sống cùng mẹ đẻ anh V. Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh V ham chơi. Đến tháng 7 năm 2017, chị Th chuyển khẩu về ở với bố mẹ đẻ chị ở thôn K, xã L. Anh V và con ở thôn G, xã S. Từ khi chị về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Từ tháng 10 năm 2017, anh V đi khỏi địa phương. Từ khi anh V bỏ đi cho đến nay thì không có tin tức gì của anh V. Vậy chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Tạ Văn V có nơi cư trú cuối cùng: thôn G, xã S, huyện T, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết: Chị Dương Thị Th yêu cầu giải quyết tuyên bố một người mất tích đối với anh Tạ Văn V, nơi cư trú cuối cùng: thôn G, xã S, huyện T, tỉnh B. Tòa án nhân dân huyện T đã thụ lý giải quyết yêu cầu việc dân sự là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Anh Tạ Văn V, sinh năm 1985, nơi cư trú cuối cùng của anh V được xác định ở thôn G, xã S, huyện T, tỉnh B. Anh V bỏ nhà đi từ tháng 10 năm 2017 và từ đó đến nay anh Vụ không có liên lạc với gia đình và địa phương. Chị Th đã tổ chức đi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự đã thông báo tìm kiếm anh Tạ Văn V trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật. Đã hết thời hạn thông báo 04 tháng nhưng không có tin tức của anh V. Tại các biên bản xác minh với địa phương, biên bản xác minh với bà Tạ Thị D là mẹ đẻ của anh V xác nhận từ tháng 10 năm 2017 cho đến nay anh V không có mặt tại địa phương và không có tin tức gì của anh V. Nay chị Th có đơn đề nghị tuyên bố anh Tạ Văn Vụ mất tích. Nên chấp nhận yêu cầu của chị Th tuyên bố một người mất tích đối với anh Tạ Văn V là phù hợp với quy định tại Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Dương Thị Th phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của chị Dương Thị Th tuyên bố anh Tạ Văn V mất tích.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 361; Điều 362; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388; Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự;

Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Dương Thị Th.

2. Tuyên bố anh Tạ Văn V, sinh năm 1985

Nơi cư trú cuối cùng: thôn G, xã S, huyện T, tỉnh B.

Mất tích kể từ ngày 20/11/2020.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Dương Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã

nộp tại biên lai thu số AA/2018/0006304 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh B. Chị Th đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự đối với quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS T;
- Người yêu cầu; Người CQLVLQ;
- UBND xã Song Vân;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đoàn Thị Oanh